TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 12 - 2022
V/v tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thúy Phượng;
Ông Lê Quang Chính.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 16/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thiên Nữ Thúy N, sinh năm 1999 (có mặt).

Bị đơn: Ông Đạo Duy T, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Thiên Nữ Thúy N trình bày*:

Về hôn nhân: Bà với ông Đạo Duy T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2018, có đến Ủy ban nhân dân xã P, huyện N làm thủ tục đăng ký kết hôn vào năm 2018.

Qúa trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Đạo Duy T đi làm mà không mang tiền về lo cho gia đình, thêm vào đó ông Thanh thường xuyên tụ tập bạn bè nhậu nhẹt, không biết quan tâm gia đình, phụ giúp bà trong việc gia đình, khi bà nói thì giữa bà với Thanh xảy ra cải nhau, rồi ông Thanh tự ý bỏ gia đình ra sống riêng từ năm 2020 cho đến nay, không quan tâm đến vợ con.

Nay bà thấy không còn tình cảm với ông Đạo Duy T, yêu cầu được ly hôn với ông Đạo Duy T.

Hiện bà đang làm công nhân may giày tại Thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập bình quân một tháng khoảng 7.000.000đ.

Về con chung: Bà với ông Đạo Duy T sống với nhau có 01 con chung tên Đạo Bình Cát T1, sinh ngày 05-12-2018, hiện con chung đang sống với bà. Nếu ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn ông Đạo Duy T vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án niêm yết, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng*:

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến*:

Về thủ tục tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử (Hội đồng xét xử được viết tắt là HĐXX). Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi HĐXX nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thiên Nữ Thúy N. Cho bà Thiên Nữ Thúy N được ly hôn với ông Đạo Duy T, giao con chung tên Đạo Bình Cát T1, sinh ngày 05-12-2018 cho bà Thiên Nữ Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đạo Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc bà Thiên Nữ Thúy N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án, HĐXX xác định: Quan hệ pháp luật là "Tranh chấp Ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn hiện đang cư trú tại thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay ông Đạo Duy T vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt,

niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông Đạo Duy T.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định được bà Thiên Nữ Thúy N và ông Đạo Duy T kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N theo giấy chứng nhận kết hôn số 152 ngày 22-10-2018. Do đó, hôn nhân giữa bà Thiên Nữ Thúy N và ông Đạo Duy T là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Thiên Nữ Thúy N vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Đạo Duy T, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm nhau từ năm 2020 đến nay, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông Đạo Duy T. Đối với bị đơn ông Đạo Duy T dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ, các văn bản tố tụng nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn ông Đạo Duy T vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của bà Thiên Nữ Thúy N là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Thiên Nữ Thúy N và ông Đạo Duy T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết, hiện đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Thiên Nữ Thúy N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà Thiên Nữ Thúy N trình bày bà với ông Đạo Duy T sống với nhau có 01 con chung tên Đạo Bình Cát T1, sinh ngày 05-12-2018, hiện con chung đang sống với bà Thiên Nữ Thúy N. Bà Thiên Nữ Thúy N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà Thiên Nữ Thúy N, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Thiên Nữ Thúy N là người trực tiếp chăm sóc con chung từ nhỏ đến nay chu đáo, con chung phát triển bình thường, vì vậy nên giao con chung tên Đạo Bình Cát T1, sinh ngày 05-12-2018 cho bà Thiên Nữ Thúy N được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đạo Duy T không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Thiên Nữ Thúy N không yêu cầu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3]. Về tài sản, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Thiên Nữ Thúy N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, nuôi con" của nguyên đơn bà Thiên Nữ Thúy N. Bà Thiên Nữ Thúy N được ly hôn với ông Đạo Duy T.

2. Về con chung: Giao con chung Đạo Bình Cát T1, sinh ngày 05-12-2018 cho bà Thiên Nữ Thúy N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. (Hiện các con chung đang sống với bà Thiên Nữ Thúy N).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Thiên Nữ Thúy N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án bà Thiên Nữ Thúy N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002709 ngày 11-10-2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Thiên Nữ Thúy N đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã P, N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Ngọc Minh Lê Quang Chính	**Nguyễn Thanh Bình**